

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết T bộ vụ án dân sự thụ lý số 29/2022/TLST - DS ngày 27/10/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết T bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank)

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý VP Bank.

Người được ủy quyền lại:

- Ông Lê Ngọc V - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ VP Bank AMC.

- Ông Lê Thế Đ - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ VP Bank AMC.

- Ông Nguyễn Chí T - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ VP Bank AMC.

Địa chỉ: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chi nhánh T, tầng 3, trung tâm thương mại T Plaza số 27 -29 đại lộ L, phường L, thành phố T, tỉnh T.

- **Bị đơn:** : 1. Ông Tô Văn T - Sinh năm: 1983

2. Bà Thân Thị L - Sinh năm: 1989

Cùng địa chỉ: SN 16/32 Kiều Đại 2, phường Đông Vệ, thành phố T, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi phạt chậm trả lãi là 17.688.742đ cho ông Tô Văn T và bà Thân Thị L.

Tạm tính đến ngày 12/9/2022, ông Tô Văn T và bà Thân Thị L phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) theo Hợp đồng cho vay số LN 1810100982906 ngày 18/10/2018 với tổng số tiền là: 772.808.161 đồng, trong đó: Nợ gốc 599.971.232 đồng; Nợ lãi trong hạn: 15.937.177 đồng; Nợ lãi quá hạn: 156.899.752 đồng.

Yêu cầu ông T và bà L phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng vào các đợt như sau:

- Đợt 1: Vào ngày 31/01/2023 phải trả số tiền gốc là: 50.000.000đ.
- Đợt 2: Vào ngày 28/2/2023 phải trả số tiền gốc là: 50.000.000đ.
- Đợt 3: Vào ngày 31/3/2023 phải trả số tiền gốc còn lại là: 499.971.232đ, tiền lãi trong hạn và quá hạn phát sinh theo hợp đồng cho vay tạm tính đến ngày 12/9/2022 là: 172.836.929đ.

Kể từ ngày 13/9/2022, ông Tô Văn T và bà Thân Thị L còn phải chịu lãi suất phát sinh theo các mức lãi suất, phí đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số LN 1810100982906 ngày 18/10/2018 mà hai bên đã ký kết cho đến ngày trả hết nợ cho ngân hàng.

Trong trường hợp ông Tô Văn T và bà Thân Thị L không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ theo cam kết trả nợ vừa thống nhất nêu trên thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm sau đây của khoản vay để xử lý thu hồi nợ cho VPBank là: toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 90, tờ bản đồ: 83, địa chỉ: SN 16/32 K, phường Đ, thành phố T, tỉnh T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 391433, số vào sổ cấp GCN: CH010303/7897/QĐ-UBND do UBND thành phố T cấp 25/9/2018 mang tên ông Tô Văn T; Hợp đồng thế chấp số LN1810100982906 ngày 16/10/2018, số công chứng 9995, quyền số 04/2018TP/CC-SCC-HĐGD tại trụ sở văn phòng công chứng Lại Văn Thạnh tỉnh T và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

Trong trường hợp số tiền phát mại từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì ông T và bà L phải tiếp tục phải thực hiện trả nợ cho Ngân hàng TMCP VN Thịnh Vượng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Về án phí: Hai bên thỏa thuận, ông Tô Văn T và bà Thân Thị L chịu án phí

dân sự sơ thẩm là 19.320.000đ (làm tròn số).

Trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 17.809.000đ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002417 ngày 24/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7B, 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố T;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan A